

em bé học

A B C

LỚP MẪU GIÁO



ĐỂ TRẺ EM 3,4 TUỔI HỌC CHỮ CÁI TẬP ĐỌC TẬP VIẾT TRONG 1 THÁNG

LỜI NÓI ĐẦU

Học Quốc Ngữ khó nhất là lúc mới bắt đầu chữ cái. Nào là tên chữ hình chữ...đều là những rắc rối, khó hiểu cho con trẻ.

Bởi thế, trẻ con lớp Mẫu giáo (4,5 tuổi) cần phải qua một thời kỳ học chữ cái rất cẩn thận, trước khi học văn sau này:

- 1) Học chữ cái kèm theo hình vẽ, để tập phát âm cho đúng.
- 2) Học từ từ chữ một, cho dễ nhận và hợp với năng lực trẻ bé.
- 3) Học ôn nhiều lần bằng những bài khác nhau, cho nhớ mà không chán.

Để việc học chữ cái của lớp Mẫu giáo được đầy đủ, chúng tôi đã chọn ba quyển sách A, B, C, sau này.

- 1) A, B, C, LOÀI VẬT, để tháng thứ nhất học chữ cái và chữ số.
- 2) EM BÉ HỌC A, B, C, để tháng thứ hai học chữ cái, dấu và ghép chữ.
- 3) A, B, C, VUI CƯỜI, để tháng thứ ba ôn lại chữ cái và ghép âm.

Sau khi học xong các sách A B C thì học tiếp đến sách Quốc Ngữ Vui lớp Mẫu giáo.



— Khoa học Quốc Ngữ của lớp Mẫu giáo có thể tùy năng lực học trò mà thay đổi như sau :

- 1) Học 6 tháng : 3 tháng học chữ cái bằng sách A, B, C, LOÀI VẬT, EM BÉ HỌC A, B, C, : A, B, C, VUI HỌC và ba tháng đủ văn bằng sách Quốc ngữ vui.
- 2) Học 5 tháng : 1 tháng rưỡi học chữ cái bằng sách EM BÉ HỌC A B C và 3 tháng rưỡi học bằng sách quốc ngữ vui,
- 3) Học bốn tháng rưỡi học chữ cái và văn bằng sách Quốc ngữ vui phần dạy chữ cái ở sách rất kỹ lưỡng.

— Khóa học càng dài kết quả càng chắc chắn.

— Học trò lớp năm (6, 7 tuổi) vì lớn hơn, năng lực nhiều, nên học Quốc ngữ có 3 tháng, bằng sách Quốc ngữ thực hành.

i t



ti

u v



u v

m'



mù

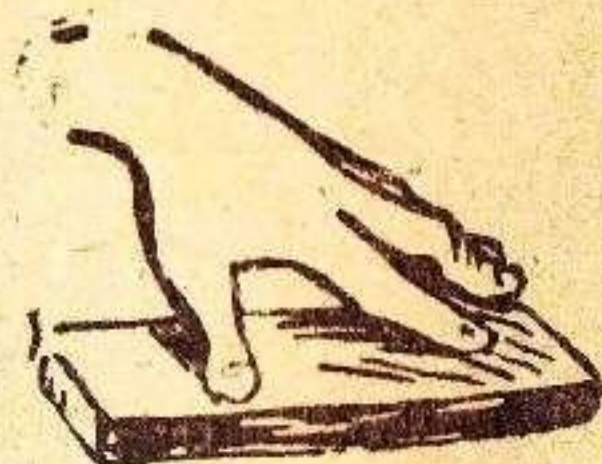
n.



nụ

O

'



mo

mo

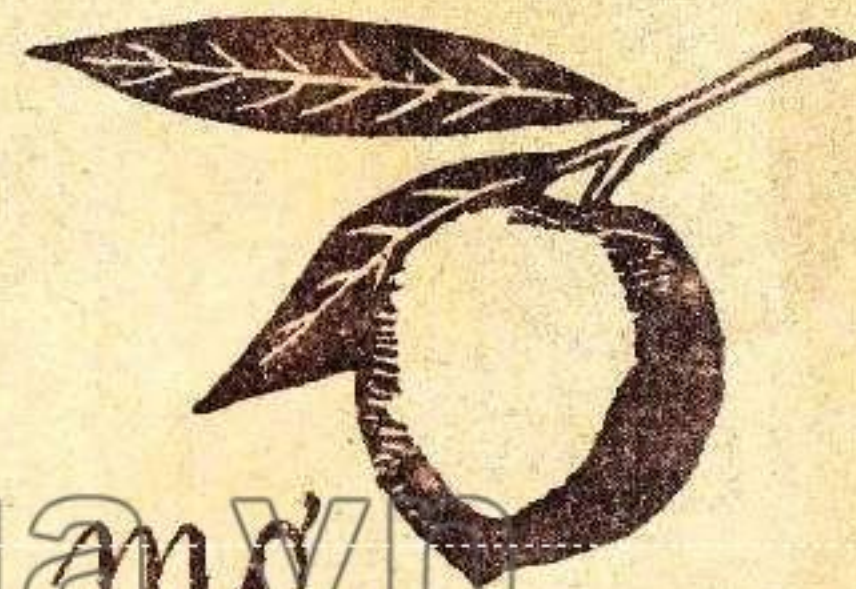


mo

Ô



ô



Ô

ơ



ô-tô

a 2



na



mả



mã



mạ

e



me

ê

ê



mẹ no

l



la

l



bò

la to,

bò bé

h



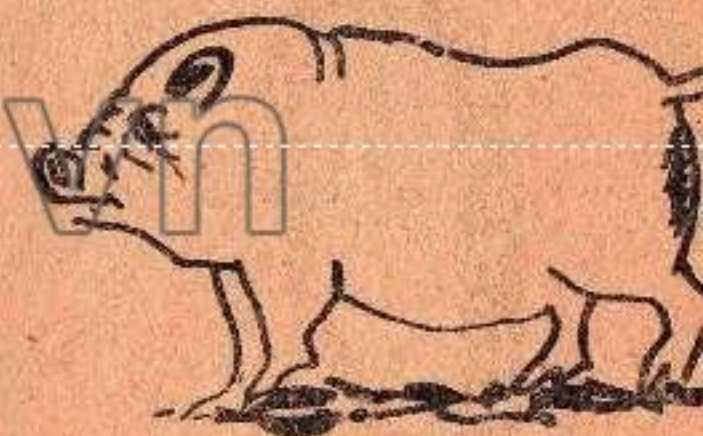
hũ

hề



h

h



huy, bi ho



v



ve

r



rổ



tì vễ rê rợ

d

dê



dế

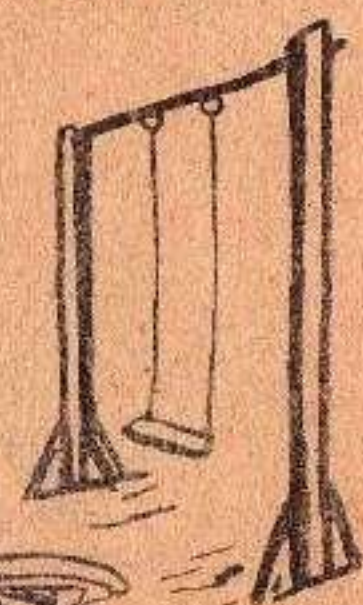


d

đe



đu



đi nó đi đò

Q qu



quả quạ què



ti về quê

g gh



gỗ

ghế



gà mổ quạ

C



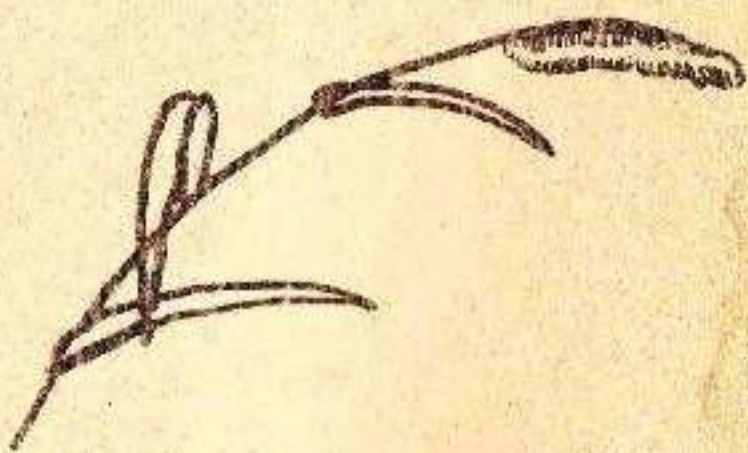
cò



cá

R

hê

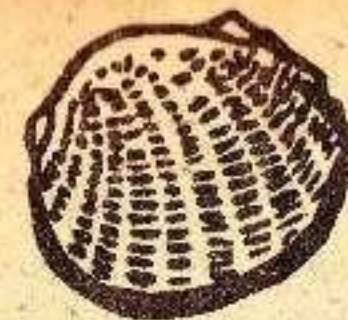


ki cò



có ai hê vớ

S

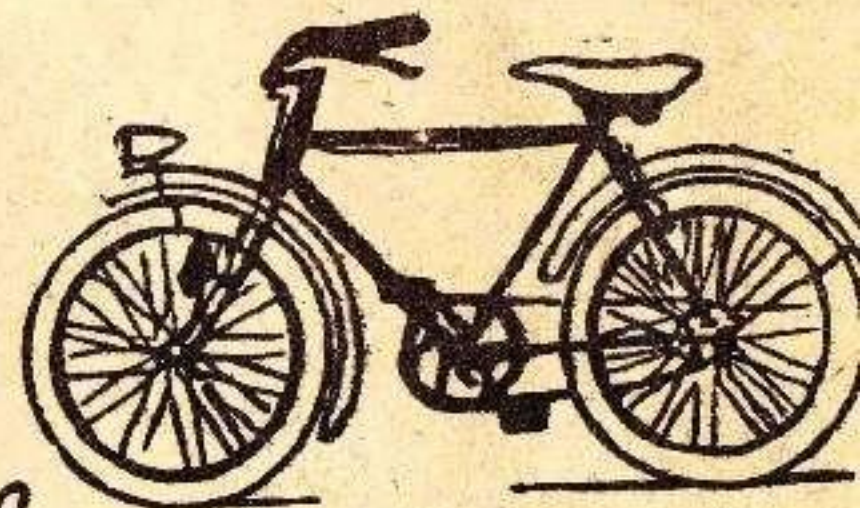


sò



sử-tử

X



xe



cụ xã đi xe

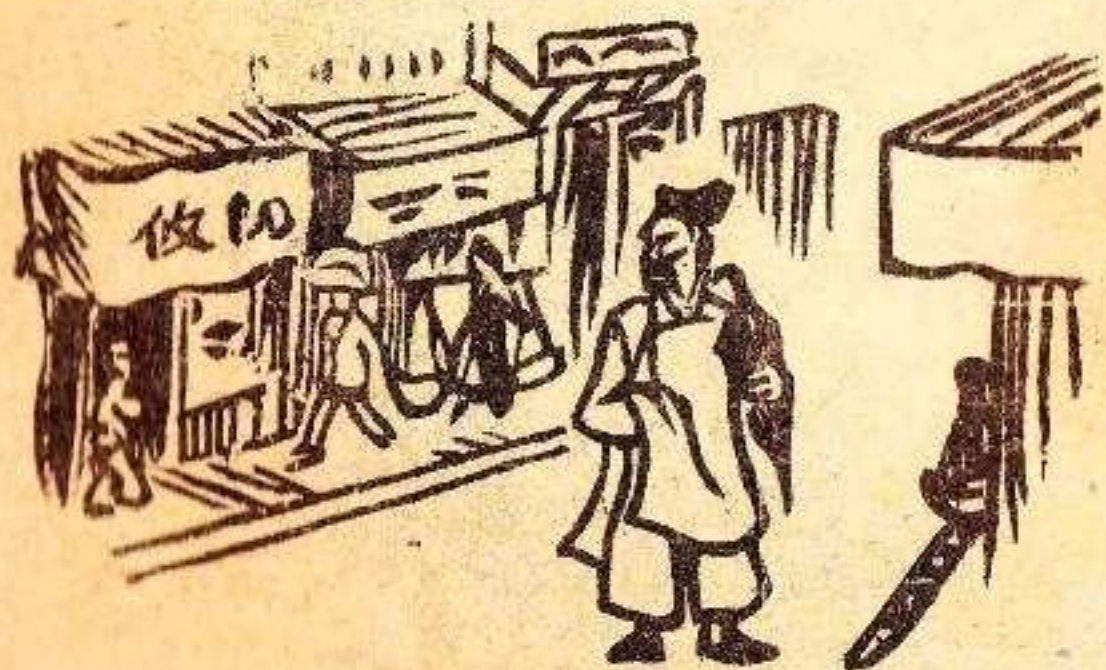
n nh



phu

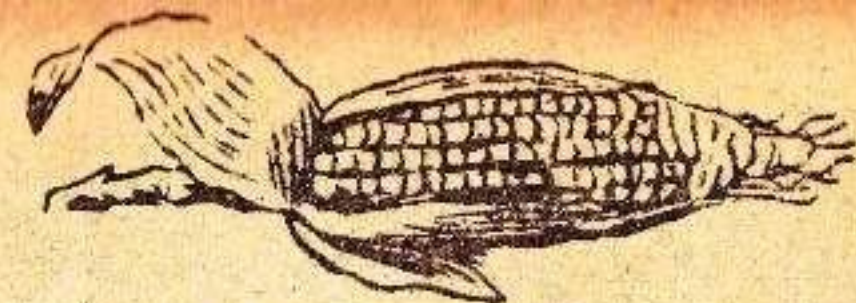


phà



cũ lỵ ra phố

ng

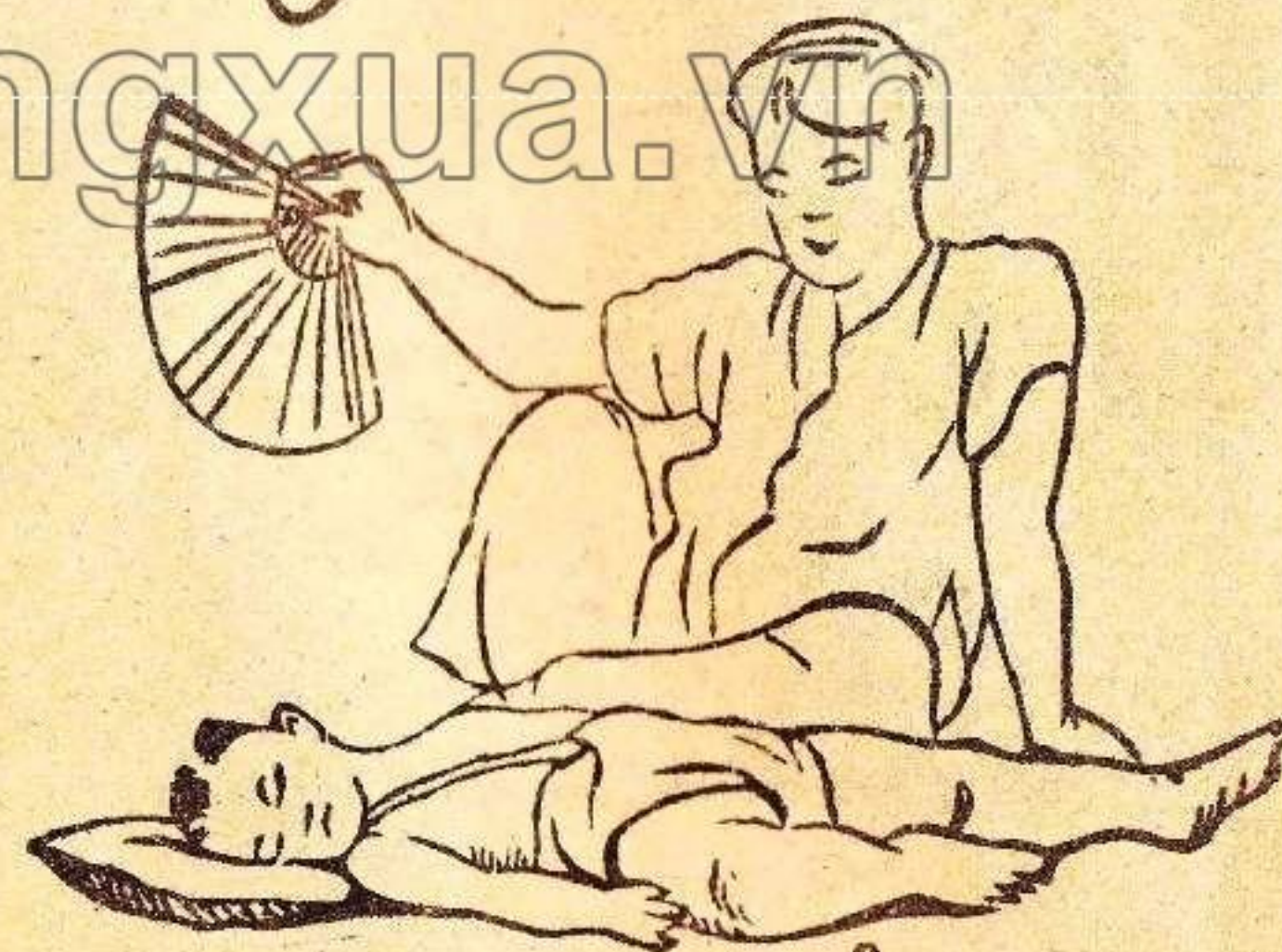


ngô

ngh

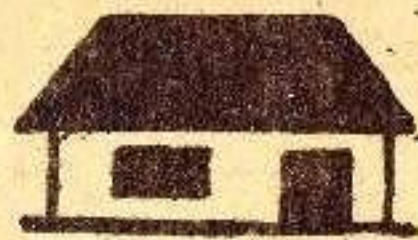


nghe ngo

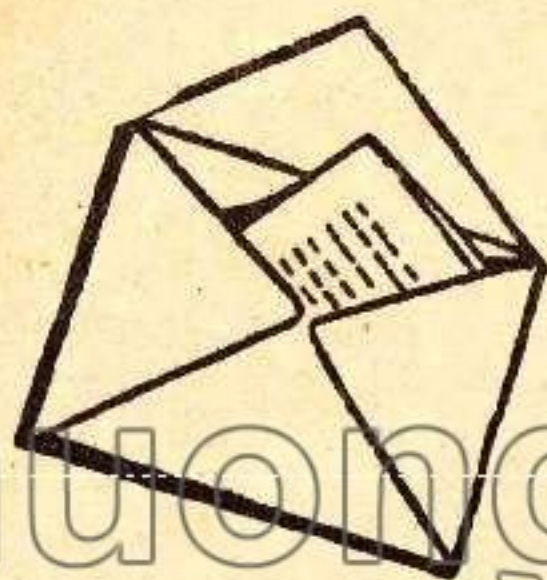


ti ngủ nghe

nh



nhỏ, nhà

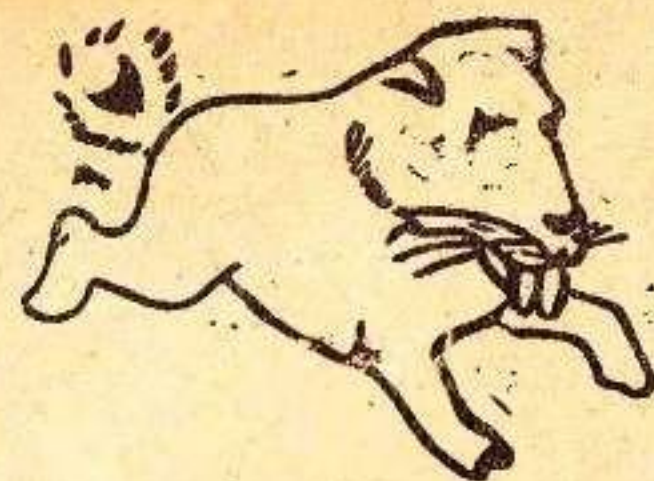


th

thư, thỏ



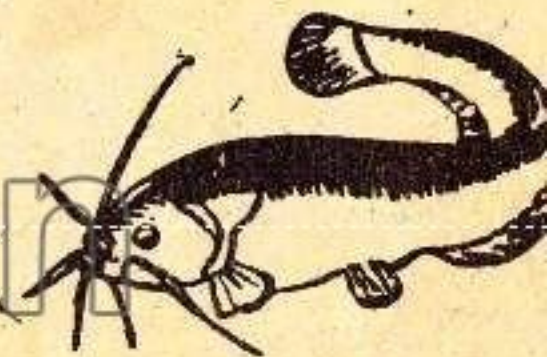
đi lễ nhà thờ



12

ch

chơi, chữ số



tr

trẻ, cá trê



ba chú bé - có cá trê

kh



khi', khê'



gi

giã, giò, giò



khi' già bê khê'



NHỮNG CÂY BÀI A B C
BƠ THỨ NHẤT

u u o ô a ã e ê y

a b c d đ e g h i k l m

n o p q r s t u v x y

bi' bi bi' bi bi



cu ti

cu ti, cu ti,
bé ti, bé ti,
nó bò, nó đi,
nó nô như quí!



nó ti vớ hế
má tô đố ghê!
nó ra hê phồ
nó hò : ê! ê!

thế mà cu ti,
nó tử tế quá,
nó cho ta quà,
vô số là na!



NHÀ XUẤT BẢN **Liên Hiệp**
28, đường Nguyễn-văn-Giai — SAIGON

Các sách của nhà **LIÊN HIỆP** đã xuất bản :

Văn Quốc Ngữ Thực Hành loại mới	.	.	.	.	.	.	.
Văn Quốc Ngữ Thực Hành loại cũ	.	.	.	.	.	.	.
Đánh Văn Tập Đọc lớp Năm	.	.	.	.	.	.	.
Tập Đọc Tron tập I	.	.	.	.	.	.	.
Tập Đọc Tron tập II	.	.	.	.	.	.	.
350 bài tính đồ lớp Tư	.	.	.	.	.	.	.
Tính và tính đồ lớp Ba	.	.	.	.	.	.	.
Tính và tính đồ lớp Tư	.	.	.	.	.	.	.
Tính và tính đồ lớp Năm	.	.	.	.	.	.	.
Văn Quốc Ngữ cấp tốc	.	.	.	.	.	.	.
Em bé học A, B, C.	.	.	.	.	.	.	.
Quốc ngữ vui	.	.	.	.	.	.	.
Đánh văn vui	.	.	.	.	.	.	.
Tập đọc vui I	.	.	.	.	.	.	.
Tập Đọc Vui II	.	.	.	.	.	.	.
Sử Việt Nam đệ Ngũ —	.	.	.	.	.	.	.
Sử Việt Nam đệ Tam —	.	.	.	.	.	.	.
420 Bài Toán	.	.	.	.	.	.	.
Văn phạm mới	.	.	.	.	.	.	.

Thư từ ngân phiếu xin đề :

Bà PHẠM THỊ LIÊN

28, đường Nguyễn-văn-Giai — SAIGON

Giấy phép số 2791 BTT/PHNT ngày 19-8-72

Đóng dấu và chữ ký
của nhà X.B.

Giá bán